

**A. Hoạt động cơ bản bài 45 Toán lớp 4 VNEN****1. Chơi trò chơi "ai nhanh, ai đúng"****Nhóm A**

$$16 : (4 \times 2) = 2$$

$$16 : 4 : 2 = 2$$

$$16 : 2 : 4 = 2$$

**Nhóm B**

$$24 : (3 \times 2) = 4$$

$$24 : 3 : 2 = 4$$

$$24 : 2 : 3 = 4$$

Ghi nhớ: Khi chia một số cho một tích, ta có thể chia số đó cho một thừa số, rồi lấy kết quả chia cho thừa số còn lại.

Ví dụ: Tìm các cách tính của biểu thức:  $24 : (2 \times 6) =$

Trả lời:

$$24 : (2 \times 6) = 24 : 12 = 2$$

$$24 : (2 \times 6) = 24 : 2 : 6 = 12 : 6 = 2$$

$$24 : (2 \times 6) = 24 : 6 : 2 = 4 : 2 = 2$$

**3. Tính và so sánh các giá trị của biểu thức:**

$$(9 \times 15) : 3$$

$$9 \times (15 : 3)$$

$$(9 : 3) \times 15$$

Trả lời:

$$\cdot (9 \times 15) : 3 = 135 : 3 = 65$$

$$\cdot 9 \times (15 : 3) = 9 \times 5 = 45$$

$$\cdot (9 : 3) \times 15 = 3 \times 15 = 45$$

=> Giá trị của biểu thức  $(9 \times 15) : 3$  lớn hơn giá trị hai biểu thức còn lại

$$\text{Giá trị hai biểu thức } 9 \times (15 : 3) = (9 : 3) \times 15 = 45$$

Ghi nhớ: Khi chia một tích hai thừa số cho một số, ta có thể lấy một thừa số chia cho số đó (nếu chia hết), rồi nhân kết quả với thừa số kia.

Ví dụ: Nêu các cách tính giá trị biểu thức  $(8 \times 23) : 4 =$

Trả lời:

Các cách tính giá trị biểu thức  $(8 \times 23) : 4$  là:

$$\cdot (8 \times 23) : 4 = 184 : 4 = 46$$

$$\cdot (8 \times 23) : 4 = (8 : 4) \times 23 = 2 \times 23 = 46$$

## **B. Hoạt động thực hành bài 45 Toán lớp 4 VNEN**

### **Câu 1: Trang 108 sách VNEN toán 4**

Tính giá trị của biểu thức:

a.  $72 : (9 \times 8)$

$28 : (7 \times 2)$

b.  $(15 \times 24) :$

$6 (25 \times 36) : 9$

Đáp án và hướng dẫn giải

a.  $72 : (9 \times 8) = 72 : 72 = 1$

$$28 : (7 \times 2) = 28 : 14 = 2$$

$$b. (15 \times 24) : 6 = 144 : 6 = 24$$

$$(25 \times 36) : 9 = 900 : 9 = 100$$

**Câu 2: Trang 108 sách VNEN toán 4**

Chuyển mỗi phép chia sau đây thành phép chia một số chia cho một tích rồi tính (theo mẫu)

$$a. 80 : 40$$

$$b. 150 : 50$$

$$c. 75 : 25$$

Đáp án và hướng dẫn giải

$$a. 80 : 40 = 80 : (20 \times 2) = 80 : 20 : 2 = 4 : 2 = 2$$

$$b. 150 : 50 = 150 : (25 \times 2) = 150 : 25 : 2 = 6 : 2 = 3$$

$$c. 75 : 25 = 75 : (5 \times 5) = 75 : 5 : 5 = 15 : 5 = 3$$

**Câu 3: Trang 108 sách VNEN toán 4**

Tính bằng hai cách:

$$a. (12 \times 16) : 4$$

$$b. (21 \times 35) : 5$$

Đáp án và hướng dẫn giải

$$a. (12 \times 16) : 4$$

$$\cdot C1: (12 \times 16) : 4 = 192 : 4 = 48$$

$$\cdot C2: (12 \times 16) : 4 = 12 \times (16 : 4) = 12 \times 4 = 48$$

b.  $(21 \times 35) : 5$

$$\cdot C1: (21 \times 35) : 5 = 735 : 5 = 147$$

$$\cdot C2: (21 \times 35) : 5 = 21 \times (35 : 5) = 21 \times 7 = 147$$

**Câu 4: Trang 108 sách VNEN toán 4**

Giải bài toán: Một cửa hàng có 5 tấm vải, mỗi tấm vải dài 30m. Cửa hàng đã bán được  $\frac{1}{5}$  số vải. Hỏi cửa hàng đã bán được bao nhiêu mét vải?

Đáp án và hướng dẫn giải

Cửa hàng đó đã bán được số mét vải là:

$$30 \times \frac{1}{5} = 30 : 5 = 6 \text{ (mét vải)}$$

Đáp án: 6 mét vải

**C. Hoạt động ứng dụng bài 45 Toán lớp 4 VNEN****Câu 1: Trang 109 sách VNEN toán 4**

Em thực hiện các phép tính sau theo hai cách và nói với người lớn cách tính em thấy nhanh hơn:

$$(20 \times 48) : 8$$

Đáp án và hướng dẫn giải

$$(20 \times 48) : 8$$

$$\cdot C1: (20 \times 48) : 8 = 960 : 8 = 120$$

$$\cdot C2: (20 \times 48) : 8 = 20 \times (48 : 8) = 20 \times 6 = 120$$

=> Theo em, cách tính thứ hai nhanh hơn.

**Câu 2: Trang 109 sách VNEN toán 4**

Mẹ mua 3 chai sữa, mỗi chai 2l sữa. Mẹ phải trả tất cả 240000 đồng. Hỏi mỗi lít sữa giá bao nhiêu tiền?

Đáp án và hướng dẫn giải

Cách 1:

Mẹ mua tất cả số lít sữa là:  $3 \times 2 = 6$  (lít)

Mỗi lít sữa có giá là:  $240000 : 6 = 40000$  (đồng)

Đáp số: 40000 đồng

Cách 2:

Mỗi lít sữa mẹ phải trả số tiền là:

$240000 : (3 \times 2) = 40000$  (đồng)

Đáp số: 40000 đồng